

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KFC
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2021/HS-ST
Ngày: 21 - 9 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KFC, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Tâm;
2. Ông Nguyễn Thanh Trang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Đại Nam, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố KFC, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố KFC, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố KFC xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2021/HSST ngày 26 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Lâm Thị Mộng X, sinh năm 1987; nơi sinh: thành phố KFC, tỉnh An Giang; nơi cư trú: tổ 02B, khóm Z, phường X, thành phố KFC, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn K, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Mộng T, sinh năm 1966; chồng Nguyễn Văn LC1, sinh năm 1987; con có 02 người, lớn 09 tuổi, nhỏ 06 tuổi; anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là người thứ hai.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Minh NQ, sinh năm 1985; nơi cư trú: tổ 06, khóm CT, phường X, thành phố KFC, tỉnh An Giang, có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Văn LC1, sinh năm 1987, vắng mặt.
- Bà Nguyễn Thị Trà LC2, sinh năm 1977, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Thị Mộng X nghi ngờ Nguyễn Thị Trà LC2 (dì ruột của X; ngụ tổ 06, khóm CT, phường X, thành phố KFC) quan hệ tình cảm với Nguyễn Minh NQ (có vợ, con tại tỉnh T; đang làm thuê và ở chung nhà với LC2). X nhiều lần khuyên LC2 nhưng không được. Khoảng 09 giờ ngày 04/4/2021, Lâm Thị Mộng X kêu Nguyễn Văn LC1 (Cu; chồng của X) dùng xe mô tô chở đến nhà gặp LC2 để nói chuyện, phát sinh cự cãi, đánh nhau. LC2 dùng tay đánh trúng mặt của X nhưng không gây thương tích. X cầm mũ bảo hiểm đánh LC2 thì NQ vào can ngăn, bị X đánh trúng vùng đầu gây thương tích, được đưa đi điều trị và có đơn yêu cầu khởi tố.

Vật chứng thu giữ: 01 mũ bảo hiểm trắng, trên mũ có chữ “TRI LIEU”, số tiền 1.406.000 đồng, do Lâm Thị Mộng X giao nộp để bồi thường chi phí điều trị cho Nguyễn Minh NQ.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y về thương tích số 261/21/TgT ngày 03/6/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang, ghi nhận thương tích của bị hại NQ như sau: Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo dính phải, kích thước (02 x 0.2) cm, bờ không sắc. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01%.

Ngày 16/7/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố KFC khởi tố vụ án, khởi tố bị can Lâm Thị Mộng X về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Tại Cáo trạng số: 79/CT-VKSCĐ ngày 25/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố KFC đã truy tố bị cáo Lâm Thị Mộng X về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét được giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại, người làm chứng có lời khai như trong giai đoạn điều tra.

Trong phát biểu luận tội, Kiểm sát viên trình bày:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có cơ sở để xác định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; không tiền án, tiền sự; thuộc thành phần nhân dân lao động, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đề nghị hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình. Đồng thời, nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo.

Về hình phạt chính, đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lâm Thị Mộng X từ 09 tháng đến 1 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại có yêu cầu bồi thường chi phí điều trị là 1.406.000 đồng, bị cáo đã tự nguyện giao nộp số tiền trên, đề nghị công nhận sự tự nguyện bồi thường này.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy đối với 01 mũ bảo hiểm. Đồng thời, tiếp tục tạm giữ số tiền 1.406.000 đồng mà bị cáo đã tự nguyện giao nộp để đảm bảo việc thi hành án.

Đối với Nguyễn Thị Trà LC2 có hành vi đánh nhau và dùng tay đánh bị cáo nhưng không gây thương tích. Bị cáo không yêu cầu xem trách nhiệm nhiệm, Cơ quan điều tra chuyển xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp. Nguyễn Văn LC1 chở bị cáo đến nhà LC2 để nói chuyện, việc đánh nhau LC1 không biết, tuy không xem xét trách nhiệm, cần công khai giáo dục tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố KFC, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố KFC, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người làm chứng ông Nguyễn Văn LC1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, ông LC1 đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Về nội dung:

[3] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận, do nghi ngờ đi ruột là LC2 có quan hệ tình cảm với NQ nên nhiều lần bị cáo khuyên ngăn nhưng không được. Khoảng 09 giờ ngày 04/4/2021, bị cáo kêu LC1 chở đến nhà gặp LC2 để nói chuyện, sau đó phát sinh cự cãi, đánh nhau. LC2 dùng tay đánh trúng mặt của bị cáo nhưng không gây thương tích, bị cáo cầm mũ bảo hiểm đánh LC2 thì NQ vào can ngăn nên bị cáo đánh trúng đầu NQ, gây thương tích.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, cùng sơ đồ hiện trường và bản ảnh hiện trường, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ các chứng cứ trên có cơ sở xác định, bị cáo đã có hành vi dùng mũ bảo hiểm gây thương tích cho bị hại với tỉ lệ thương tật 01%. Theo hướng dẫn tại tiểu mục 3.1 Mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 và tiểu mục 2.2 mục 2 Phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự, mũ bảo hiểm cứng chắc mà bị cáo dùng gây thương tích cho bị hại được xem là hung khí nguy hiểm nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố KFC truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, Quyền được an toàn về sức khỏe là một trong những quyền cơ bản của công dân, được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Người nào xâm phạm đến sức khỏe người khác một cách trái pháp luật, đáp ứng quy định của pháp luật hình sự sẽ bị áp dụng chế tài nghiêm khắc nhất, là hình phạt. Hành vi của bị cáo không những gây nguy hiểm cho xã hội, hoang mang trong nhân dân, mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa có sự tiền án tiền sự, đang nuôi 02 con nhỏ, thuộc thành phần nhân dân lao động, học lực thấp, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bên cạnh đó, trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú và lý lịch rõ ràng, trong thời gian được tại ngoại, bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật, quy định tại địa phương, không phạm tội hoặc vi phạm nào khác.

Xét, bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo được chấp hành án dưới sự giám sát, giáo dục tại địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội, phù hợp chính sách nhân đạo của Nhà nước, không ảnh hưởng xấu đến công cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm và an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị 1.406.000 đồng. Bị cáo tự nguyện bồi thường theo yêu cầu bị hại. Xét, công nhận sự tự nguyện này, buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại NQ số tiền 1.406.000 đồng (bị cáo đã nộp đủ 1.406.000 đồng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố KFC).

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng (loại nón nửa đầu), trên nón có chữ Trí Liễu (đã qua sử dụng) không còn giá trị sử dụng. Xét, tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 1.406.000 đồng do bị cáo tự nguyện giao nộp để bồi thường thiệt hại nên tiếp tục tạm giữ để bảo đảm cho việc thi hành án.

[8] Các vấn đề khác:

- Đối với Nguyễn Thị Trà LC2 có hành vi đánh nhau với bị cáo nhưng không gây thương tích, đồng thời bị cáo cũng không có yêu cầu truy cứu trách nhiệm nên Cơ quan điều tra xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định pháp luật.

- Đối với Nguyễn Văn LC1 chờ bị cáo đến nhà LC2, việc đánh nhau LC1 không biết nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp nhưng cần công khai, giáo dục tại phiên tòa để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo cáo Lâm Thị Mộng X phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Lâm Thị Mộng X phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”;

Xử phạt: Lâm Thị Mộng X 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 1 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 21 tháng 9 năm 2021).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường X, thành phố KFC, tỉnh An Giang để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng (loại nón nửa đầu), trên nón có chữ Trí Liễu (đã qua sử dụng)

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.406.000 (*một triệu bốn trăm lẻ sáu nghìn*) đồng do bị cáo tự nguyện giao nộp, để bảo đảm cho việc thi hành án.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố KFC với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố KFC ngày 06 tháng 8 năm 2021).

3. Căn cứ các Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Lâm Thị Mộng X bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Minh NQ số tiền 1.406.000 (*một triệu bốn trăm lẻ sáu nghìn*) đồng, bị cáo đã nộp đủ số tiền nêu trên. Bị hại ông Nguyễn Minh NQ có trách nhiệm liên hệ với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố KFC để nhận 1.406.000 (*một triệu bốn trăm lẻ sáu nghìn*) đồng sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

4. Căn cứ Điều 135, 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điểm a, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lâm Thị Mộng X phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ;
- Phòng hồ sơ;
- Chi cục THADS thành phố;
- Bộ phận THA Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Trần Văn Đức